

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện : Ngô Thị Phương Thảo

Mã sinh viên : 23A4050328

Nhóm tín chỉ : PLT10A_19

Mã đề : 03

Hà Nội, 17 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1.Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4.Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài	2
NỘI DUNG	3
I-Phần lý luận: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước	3
<i>1.Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm ra con đường giải phóng dân tộc</i>	3
<i>2. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển từ tự phát sang tự giác, giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo cách mạng</i>	4
<i>3. Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong lịch sử với rất nhiều phong trào theo các khuynh hướng khác nhau để giải phóng dân tộc</i>	8
II-Phần liên hệ thực tiễn: Sinh viên thể hiện lòng yêu nước như thế nào?	10
KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Có thể nói, Việt Nam là một dân tộc có những trang sử hào hùng mà mỗi người con máu đỏ da vàng chúng ta khi nhắc lại đều thấy tự hào vô cùng. Chúng ta đã trải qua vô vàn những cuộc chiến tranh, sự xâm lược và phải đánh đổi bằng mồ hôi, máu thịt. Kể từ khi có Đảng, lịch sử Việt Nam đã thay đổi hoàn toàn. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, trở thành nhân tố hàng đầu quyết định đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Mở đầu là thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, tiếp đến là những chiến thắng của các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, và đến nay Đảng lại có vai trò to lớn trong công cuộc đổi mới của đất nước.

Nhận thấy ý nghĩa to lớn của Đảng đối với dân tộc, em quyết định lựa chọn đề tài "Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Sinh viên hiện nay cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước của mình?" làm đề tài tiểu luận của mình để tìm hiểu rõ hơn về sự ra đời của Đảng và tinh thần yêu nước của thế hệ trẻ đối với Đảng.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích nghiên cứu:

Chỉ rõ vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước trong sự ra đời của Đảng. Qua đó nhằm thể hiện ý nghĩa to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với đất nước, giúp mỗi người có cái nhìn sâu sắc hơn về Đảng và thể hiện lòng yêu nước của mình.

- Nhiệm vụ nghiên cứu: Để đạt được những mục đích nêu trên, bài luận hướng đến giải quyết những nhiệm vụ sau:

+ Nêu ra con đường Nguyễn Ái Quốc tìm đến chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm ra

con đường giải phóng dân tộc.

- + Chỉ ra vai trò của phong trào công nhân với cách mạng
- + Làm rõ vai trò của phong trào yêu nước trong suốt quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc.
- + Thể hiện lòng yêu nước của sinh viên hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu về vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Phạm vi nghiên cứu: Bài luận tập trung nghiên cứu về sự ra đời của Đảng qua chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước, lịch sử Việt Nam trước và sau khi có Đảng.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Bài luận dựa trên nền tảng quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Phương pháp nghiên cứu: bài luận dựa vào phương pháp lịch sử, phương pháp logic.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài

- Ý nghĩa lý luận: đề tài làm sáng rõ vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước trong sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Ý nghĩa thực tiễn: đề tài giúp ta thấy được tầm quan trọng của Đảng qua đó thể hiện lòng yêu nước của mỗi người đối với Đảng. Đặc biệt, đề tài làm rõ lòng yêu nước của sinh viên hiện nay.

NỘI DUNG

I-Phần lý luận: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

1.Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm ra con đường giải phóng dân tộc

Trước yêu cầu cấp thiết giải phóng dân tộc, với nhiệt huyết cứu nước, với nhân quan chính trị sắc bén, vượt lên trên hạn chế của các bậc yêu nước đương thời, năm 1911, Nguyễn Tất Thành quyết định ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Năm 1917, thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã tác động mạnh mẽ tới nhận thức của Nguyễn Tất Thành. Người từ nước Anh trở lại nước Pháp và tham gia các hoạt động chính trị hướng về tìm hiểu con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, về V.I.Lênin.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, một chính đảng tiên bộ nhất lúc đó ở Pháp. Tháng 6-1919, Nguyễn Tất Thành lấy tên là Nguyễn Ái Quốc thay mặt Hội những người An Nam yêu nước ở Pháp gửi tới Hội nghị Véc xây bản Yêu sách của nhân dân An Nam (gồm tám điểm đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam). Những yêu sách đó dù không được Hội nghị đáp ứng, nhưng sự kiện này đã tạo nên tiếng vang lớn trong dư luận quốc tế và Nguyễn Ái Quốc càng hiểu rõ hơn bản chất của đế quốc, thực dân.

Tháng 7-1920, Người đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin đăng trên báo L'Humanité (Nhân đạo), số ra ngày 16 và 17-7-1920. Những luận điểm của V.I.Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa đã giải đáp những vấn đề cơ bản và chỉ dẫn hướng phát triển của sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc. Tháng 12-1920, tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành việc gia nhập quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đánh dấu

bước ngoặt đưa Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản, trở thành người cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Sau khi xác định được con đường cách mạng đúng đắn, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục khảo sát, tìm hiểu để hoàn thiện nhận thức về đường lối cách mạng vô sản, đồng thời tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam.

Để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam, Người đã tích cực chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức. Về tư tưởng: Từ giữa năm 1921, tại Pháp, cùng một số nhà cách mạng của các nước thuộc địa khác, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội liên hiệp thuộc địa, sau đó sáng lập tờ báo *Le Paria* (Người cùng khổ). Người viết nhiều bài trên các báo *Nhân đạo*, *Đời sống công nhân*, *Tạp chí Cộng sản*, *Tập san Thư tín quốc tế*. Về chính trị, xuất phát từ thực tiễn cách mạng thế giới và đặc điểm của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, kế thừa và phát triển quan điểm của V.I.Lênin về cách mạng giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đưa ra những luận điểm quan trọng về cách mạng giải phóng dân tộc. Người khẳng định rằng, con đường cách mạng của các dân tộc bị áp bức là giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc; cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản. Về tổ chức, tháng 11-1924, Người đến Quảng Châu (Trung Quốc), nơi có đông người Việt Nam yêu nước hoạt động để xúc tiến các công việc tổ chức thành lập đảng cộng sản. Tháng 2-1925, Người lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã, lập ra nhóm Cộng sản đoàn. Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc), nòng cốt là Cộng sản đoàn. Hội đã xuất bản tờ báo Thanh niên (21-6-1925), tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội, truyền truyền chủ nghĩa Mác-Lênin và phương hướng phát triển của cuộc vận động giải phóng dân tộc Việt Nam. Báo Thanh niên đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam.

2. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển từ tự phát sang tự giác, giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo cách mạng

Giai cấp công nhân Việt Nam là sản phẩm trực tiếp của chính sách khai

thác thuộc địa của thực dân Pháp và nằm trong những mạch máu kinh tế quan trọng do chúng nắm giữ. Lớp công nhân đầu tiên xuất hiện vào cuối thế kỷ XIX, khi thực dân Pháp xây dựng một số cơ sở công nghiệp và thành phố phục vụ cho việc xâm lược và bình định của chúng ở nước ta. Ra đời và phát triển trong lòng xã hội thuộc địa, giai cấp công nhân Việt Nam bị bóc lột, áp bức nặng nề như cúp phát, cắt xén tiền lương, đánh đập giam cầm, tra tấn trong các nhà tù riêng của bọn chủ tư bản Pháp. Cho nên, giai cấp công nhân Việt Nam mang đầy đủ đặc điểm của giai cấp công nhân quốc tế như đại diện cho 1 phương thức sản xuất tiến bộ, có tinh thần cách mạng triệt để. Đồng thời, giai cấp công nhân Việt Nam có những đặc điểm riêng: Chịu 3 tầng áp bức bóc lột nặng nề (đế quốc, phong kiến, tư sản mại bản), xuất thân từ giai cấp nông dân lại sinh ra trong 1 dân tộc có truyền thống đấu tranh anh hùng bất khuất và hiện đang có 1 phong trào dân tộc dân chủ mạnh mẽ, nội bộ lại thống nhất, thuần nhất lại không bị chủ nghĩa cơ hội lũng đoạn. Mặt khác, vừa ra đời giai cấp công nhân Việt Nam lại tiếp thu ngay những tư tưởng của cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác - Lênin. Ngay từ khi ra đời, công nhân đã tham gia vào nhiều cuộc đấu tranh của phong trào yêu nước như tham gia vào vụ đầu độc trại lính Pháp ở Hà Nội, khởi nghĩa Thái Nguyên, phong trào Duy Tân...

Để bù đắp những thiệt hại, tổn thất nặng nề trong chiến tranh, thực dân Pháp đẩy mạnh cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Việt Nam cả về quy mô và mức độ, nên số lượng công nhân tăng lên nhanh chóng. Do đó, phong trào đấu tranh của công nhân cũng mạnh lên. Từ 1919 - 1925, có 25 cuộc bãi công nổ ra khắp nơi trong cả nước. Mở đầu là cuộc bãi công của công nhân thủ thủy Hải Phòng đòi phụ cấp đất đỏ do giá sinh hoạt lên cao ở các thành phố lớn. Từ năm 1922, phong trào công nhân bắt đầu có nét khởi sắc mới. Đáng chú ý nhất là cuộc bãi công của 600 công nhân thợ nhuộm Sài Gòn-Chợ Lớn. Nguyễn Ái Quốc đánh giá đây là một “dấu hiệu của thời đại mới”, “lần đầu tiên một phong trào như thế đã nhóm lên ở thuộc địa”. Năm 1924, có nhiều cuộc bãi

công của công nhân nhà máy dệt, rượu, xay gạo ở Nam Định, Hà Nội, Hải Dương... Năm 1925, phong trào công nhân đã xuất hiện nhiều cuộc bãi công có quy mô lớn và có tổ chức lãnh đạo ở một mức độ nhất định. Trong đó, điển hình nhất là cuộc bãi công của 1000 công nhân Ba Son (Sài Gòn) vào tháng 8/1925 để ngăn không cho tàu chiến Pháp chở lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc. Gắn liền với cuộc bãi công này là vai trò tổ chức của đồng chí Tôn Đức Thắng. Sau khi tham gia cuộc binh biến ở Hắc Hải, năm 1920 đồng chí Tôn Đức Thắng về nước, xin vào làm công nhân ở Sài Gòn. Tại đây, ông đã bí mật thành lập tổ chức “Công hội” đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam. Năm 1925, bãi công diễn ra ở nhiều nơi hơn nhưng quan trọng nhất là cuộc bãi công của công nhân thợ máy Ba Son ở cảng Sài Gòn nhằm ngăn chặn tàu Pháp trở lính đi đàn áp cách mạng Trung Quốc và các thuộc địa ở Bắc Phi. Như vậy, các cuộc đấu tranh của công nhân từ năm 1919 - 1925 diễn ra tuy còn ít nhưng đã diễn ra lẻ tẻ trong toàn quốc. Các cuộc đấu tranh của công nhân ở giai đoạn này còn phụ thuộc vào phong trào yêu nước song dần dần đã xuất hiện các cuộc đấu tranh riêng lẻ và bước đầu đã có lãnh đạo, có tổ chức như ở Ba Son. Các cuộc đấu tranh ở cuối giai đoạn nhất là cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son đã chứng tỏ rằng: Tư tưởng của cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác - Lênin đã thấm sâu hơn 1 bước vào giai cấp công nhân Việt Nam, làm cho giai cấp công nhân Việt Nam ý thức được sức mạnh của mình, giá trị của mình đẩy phong trào bước vào thời kỳ tự giác.

Từ năm 1925 trở đi, phong trào công nhân Việt Nam có nhiều tác động mới. Đó là phong trào cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Quảng Châu (1927) đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến cách mạng Việt Nam. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) vang dội tới Việt Nam ngày một nhiều hơn. Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản (7/1924) đã ra những nghị quyết quan trọng về vấn đề cách mạng giải phóng dân tộc ở các

nước thuộc địa. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, thông qua những hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và nhiều người Việt Nam yêu nước khác, các sách báo cách mạng đã được truyền bá vào nước ta. Nhờ đó, giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu biết tới Cách mạng tháng Mười Nga, biết đến chủ nghĩa Mác-Lênin, trên cơ sở đó dần dần tiếp thu ánh sáng của chủ nghĩa cộng sản để từng bước thấm sâu hơn vào tinh thần giác ngộ lý tưởng và đã bắt đầu biến thành hành động cách mạng.

Tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc sáng lập Hội Việt Nam thanh niên cách mạng ở Quảng Châu - Trung Quốc và trực tiếp giảng dạy cho các hội viên. Nhờ sự ra đời và hoạt động tích cực của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, các tư tưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác-Lênin đã được truyền bá rộng rãi trong công nhân và nhân dân lao động. Trên cơ sở đó, phong trào công nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ và chuyển biến nhanh chóng về chất. Các cuộc đình công, bãi công liên tiếp nổ ra ở nhiều nơi. Trong hai năm 1926-1927, đã nổ ra 27 cuộc đấu tranh của công nhân, tiêu biểu là cuộc bãi công của 1000 công nhân nhà máy sợi Nam Định, của 500 công nhân đồn điền cao su Cam Tiêm, công nhân cao su Phú Riềng,... Các cuộc đấu tranh này đều nhằm hai mục tiêu chung là đòi tăng lương từ 20% đến 40% và đòi thực hiện ngày làm 8h như công nhân bên Pháp. Tháng 7/1929, Tổng công hội đỏ Bắc Kỳ được thành lập, đã đề ra chương trình, điều lệ và quyết định xuất bản tờ báo Lao động làm cơ quan ngôn luận. Sự kiện đó vừa thể hiện bước trưởng thành của phong trào công nhân, vừa tạo điều kiện thúc đẩy giai cấp công nhân đi dần vào đấu tranh có tổ chức, có lãnh đạo thống nhất.

Nhìn chung, trong thời kỳ 1926-1929, phong trào công nhân đã có những bước tiến bộ mới, thay đổi về chất từ có chủ nghĩa, đấu tranh mục tiêu rõ ràng, có tổ chức thống nhất. Những cuộc đấu tranh tự phát đã giảm đi và thay vào đó là những cuộc đấu tranh có ý thức nổ ra liên tục, rầm rộ, rộng khắp, sôi nổi và quyết liệt hơn với số lượng người tham gia đông, có sự phối kết hợp giữa các

địa phương, đơn vị đấu tranh, có sự lãnh đạo chặt chẽ của tổ chức công hội hay thanh niên với quy mô ngày càng lớn. Khẩu hiệu đấu tranh không chỉ giới hạn ở mục đích kinh tế mà đã mang tính chất chính trị. Điều đó cho thấy, quá trình đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam đang chuyển dần từ đấu tranh tự phát lên đấu tranh tự giác.

3. Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong lịch sử với rất nhiều phong trào theo các khuynh hướng khác nhau để giải phóng dân tộc

Bên cạnh phong trào công nhân, cách mạng Việt Nam thời kì đó còn có những phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ lôi cuốn được mọi tầng lớp nhân dân, chủ yếu là nông dân vào cuộc đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Giai cấp nông dân chiếm số lượng đông đảo nhất (> 90% dân số), là giai cấp bị phong kiến, thực dân bóc lột nặng nề. Do vậy, ngoài mâu thuẫn giai cấp vốn có với giai cấp địa chủ, từ khi thực dân Pháp xâm lược, giai cấp nông dân còn có mâu thuẫn sâu sắc với thực dân xâm lược. Đây là lực lượng hùng hậu, có tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất, khi có lực lượng tiên phong lãnh đạo, họ sẵn sàng vùng dậy làm cách mạng.

Ngay từ khi Pháp xâm lược, các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp với tinh thần quật cường bảo vệ nền độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam đã diễn ra liên tục, rộng khắp. Phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết khởi xướng (1885-1896). Hưởng ứng lời kêu gọi Cần Vương cứu nước, các cuộc khởi nghĩa Ba Đình (Thanh Hoá), Bãi Sậy (Hưng Yên), Hương Khê (Hà Tĩnh)... diễn ra sôi nổi và thể hiện tinh thần quật cường chống ngoại xâm của các tầng lớp nhân dân. Nhưng ngọn cờ phong kiến lúc đó không còn là ngọn cờ tiêu biểu để tập hợp một cách rộng rãi, toàn thể các tầng lớp nhân dân, không có khả năng liên kết các trung tâm kháng Pháp trên toàn quốc nữa. Cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng thất bại (1896) cũng là mốc chấm dứt vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến đối với phong trào yêu nước chống thực dân Pháp ở Việt Nam. Đầu thế kỷ XX, Vua Thành Thái và Vua Duy

Tân tiếp tục đấu tranh chống Pháp, trong đó có khởi nghĩa của Vua Duy Tân (5-1916). Vào những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, phong trào nông dân Yên Thế (Bắc Giang) diễn ra dưới sự lãnh đạo của Hoàng Hoa Thám. Đây là phong trào mang nặng “cốt cách phong kiến” và cũng bị thực dân Pháp đàn áp. Từ những năm đầu thế kỷ XX, phong trào yêu nước Việt Nam chịu ảnh hưởng, tác động của trào lưu dân chủ tư sản, tiêu biểu là xu hướng bạo động của Phan Bội Châu, xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh và sau đó là phong trào tiểu tư sản trí thức của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (12/1927 – 2/1930) đã tiếp tục diễn ra rộng khắp các tỉnh Bắc Kỳ, nhưng tất cả đều không thành công. Phan Bội Châu với xu hướng bạo động: tổ chức đưa thanh niên yêu nước Việt Nam sang Nhật Bản học tập (phong trào “Đông Du”). Đến năm 1908, Chính phủ Nhật Bản câu kết với thực dân Pháp trục xuất lưu học sinh Việt Nam và những người đứng đầu. Sau thất bại của phong trào Đông Du, năm 1912 Phan Bội Châu lập ra tổ chức Việt Nam Quang phục hội với tôn chỉ là vũ trang đánh đuổi thực dân Pháp. Tuy nhiên Việt Nam Quang phục hội cuối cùng cũng không đi tới một kết quả như mong đợi.

Phan Châu Trinh với xu hướng cải cách: Phan Châu Trinh chủ trương “khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh” và đề nghị Nhà nước “bảo hộ” Pháp tiến hành cải cách. Đó chính là sự hạn chế trong con đường cứu nước theo xu hướng cải cách. Do vậy, khi phong trào Duy Tân lan rộng, đỉnh cao là vụ chống thuế ở Trung Kỳ (1908) đã bị thực dân Pháp đàn áp dã man và tháng 12-1907 thực dân Pháp ra lệnh đóng cửa Trường Đông Kinh Nghĩa Thục đã kết thúc xu hướng cải cách trong phong trào cứu nước của Việt Nam. Việt Nam Quốc dân đảng: là phong trào yêu nước của học sinh, sinh viên ở Bắc Kỳ, do Nguyễn Thái Học lãnh đạo. Mục đích là đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập dân tộc, xây dựng chế độ cộng hòa tư sản, với phương pháp đấu tranh vũ trang nhưng theo lối manh động, ám sát cá nhân và lực lượng chủ yếu là binh lính, sinh viên.... Cuộc khởi nghĩa nổ ra ở một số tỉnh, chủ yếu và mạnh

nhất là ở Yên Bái (2-1930) tuy oanh liệt nhưng nhanh chóng bị thất bại. Như vậy, phong trào yêu nước những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, theo ngọn cờ phong kiến và dân chủ tư sản đã diễn ra quyết liệt và rộng khắp song không đi đến kết quả cuối cùng. Nguyên nhân thất bại của các phong trào đó là do thiếu đường lối chính trị đúng đắn để giải quyết triệt để những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu của xã hội, chưa có một tổ chức vững mạnh để tập hợp, giác ngộ và lãnh đạo toàn dân tộc, chưa xác định được phương pháp đấu tranh thích hợp để đánh đổ kẻ thù. Yêu cầu cấp thiết đặt ra cho các nhà yêu nước đương thời là cần phải có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

II-Phần liên hệ thực tiễn: Sinh viên thể hiện lòng yêu nước như thế nào?

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta”. Thật vậy, chẳng biết tự bao giờ mà tình thần ấy đã thấm sâu vào máu thịt của mỗi người con Việt Nam. Nó trở thành một truyền thống truyền từ đời này sang đời khác, từ thế hệ trước sang thế hệ sau. Có thể nói, tình yêu nước hiện hữu ở khắp mọi nơi, được thể hiện với muôn hình vạn trạng. Ở mỗi giai đoạn, mỗi hoàn cảnh thì nó lại được bộc lộ một cách khác nhau. Trong thời chiến, lòng yêu nước là sự dũng cảm dám hi sinh thân mình để bảo vệ tổ quốc. Đó là những người chiến sĩ đã đánh đổi mồ hôi, máu thịt của mình để chống lại kẻ thù, bảo vệ nền độc lập, tự do cho dân tộc. Lòng yêu nước lúc đó mạnh mẽ và quyết liệt. Tình yêu nước chính là vũ khí tối thượng để chúng ta chiến thắng kẻ thù.

Trải qua hàng ngàn thập kỉ, lòng yêu nước vẫn luôn hiện hữu. Đặc biệt là với thế hệ trẻ hiện nay, thì lòng yêu nước càng được thể hiện mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Với thế hệ trẻ, có rất nhiều cách để thể hiện lòng yêu nước của mình. Không cần phải làm những gì quá lớn lao, phô trương, những việc làm đơn giản, bình dị cũng đủ để thể hiện lòng yêu nước. Giới trẻ, đặc biệt là các bạn sinh viên hôm nay, lòng yêu nước thể hiện ở việc nỗ lực học tập qua từng

ngày. Chúng ta phải không ngừng cố gắng trau dồi bản thân, tích lũy tri thức. Là những chủ nhân tương lai của đất nước, các bạn sinh viên phải luôn nỗ lực tìm tòi, học hỏi những điều mới lạ. Chúng ta phải luôn chủ động, sẵn sàng trước mọi thách thức. Không được nản lòng, dễ dàng buông xuôi khi gặp thử thách. Phải lấy những thất bại, vấp ngã làm động lực và rút ra bài học để cố gắng từng ngày. Bên cạnh việc học tập, các bạn sinh viên có thể tham gia vào các hoạt động tình nguyện. Lòng yêu nước của các bạn sinh viên còn được thể hiện ở những hoạt động “sống đẹp, sống có ích” như hiến máu tình nguyện, tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, tham gia giữ gìn trật tự giao thông, tham gia các quỹ ủng hộ người nghèo... Bên cạnh đó, các bạn sinh viên còn cần xây dựng cho mình một tinh thần đoàn kết cộng đồng, tôn trọng các nét đẹp văn hoá dân tộc, không sùng ngoại cũng là một biểu hiện của lòng yêu nước.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang diễn ra vô cùng phức tạp như hiện nay, thì lòng yêu nước còn được thể hiện mãnh liệt hơn bao giờ hết. Ngay từ những ngày đầu có dịch COVID -19, tuổi trẻ cả nước đã thể hiện tinh thần xung kích tình nguyện bằng nhiều hoạt động, việc làm chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi dịch COVID – 19. Các chiến sĩ áo xanh phát huy tinh thần xung kích tình nguyện khi đến từng ngõ phố, bến xe, đường quê, bản làng xa xôi phát tờ rơi, xà phòng, nước rửa tay sát khuẩn, khẩu trang... để cùng đồng bào phòng chống dịch bệnh. Thanh niên tình nguyện có mặt trên các mặt trận chống dịch. Tất cả các tỉnh, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc trên cả nước thành lập những đội thanh niên xung kích phản ứng nhanh từ cấp tỉnh, thành đến cơ sở, có nhiệm vụ tuyên truyền, phát khẩu trang, nước rửa tay miễn phí cũng như tham gia vào công tác phòng chống dịch bệnh mà địa phương, đơn vị yêu cầu. Các cơ sở đoàn ở Hà Nội như Đoàn Thanh niên Trường Đại học Thủy lợi, Đại học Bách khoa Hà Nội... tự chế hàng ngàn lít nước sát khuẩn đạt chuẩn tặng miễn phí cho đoàn viên thanh niên, nhân dân và các bệnh viên. Trong đợt xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc bị cách ly vì dịch COVID– 19, Thành Đoàn Hà

Nội đã huy động đoàn viên, thanh niên Thủ đô tặng người dân Vĩnh Phúc 4.200 khẩu trang, 100 lít nước rửa tay sát khuẩn, 2.384 xà bông Lifebouy, 45 kg Cloramin B, 400 chai Cif sát khuẩn, 5.000 găng tay y tế, với tổng giá trị quà tặng là 120 triệu đồng. Bằng tinh thần xung kích tình nguyện, sự chủ động sáng tạo, các bạn trẻ Việt Nam đã có mặt trên mọi mặt trận chống dịch; đồng thời, tích cực vận động các nguồn lực hỗ trợ để tiếp sức nhân dân, học sinh, sinh viên, thanh niên, công nhân... Tuổi trẻ Việt Nam đã để lại dấu ấn đầy cảm xúc trong năm 2020, góp phần tích cực cùng Chính phủ, đất nước khống chế dịch bệnh COVID-19.

KẾT LUẬN

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chính là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Việc kết hợp phong trào yêu nước của đông đảo quần chúng nhân dân với phong trào công nhân ở Việt Nam là một tất yếu lịch sử, kết hợp điểm mạnh của hai phong trào này mới tạo ra được sức mạnh to lớn, tạo thành tiền đề lý luận cho việc thành lập Đảng Cộng sản. Nếu phong trào công nhân không gắn bó chặt chẽ với phong trào yêu nước, không trở thành nòng cốt của phong trào yêu nước, thì cũng không đủ lực lượng để mở rộng cuộc đấu tranh và đưa cuộc đấu tranh đi đến thắng lợi, còn nếu phong trào yêu nước không được dẫn dắt bởi giai cấp công nhân với đội tiên phong Đảng cộng sản thì cuộc đấu tranh đó cũng không thể đi đến thắng lợi hoàn toàn. Việc kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước dẫn tới sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam nhưng phải đúng vào thời điểm từ những năm cuối của thập niên 20 đến đầu năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc về đường lối cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại: cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, trở thành nhân tố hàng đầu quyết

định đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thế hệ trẻ hôm nay luôn phải giữ trong mình lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, phải luôn cố gắng nỗ lực từng ngày để dựng xây đất nước tương lai ngày một giàu đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu. Bản thân em, là một sinh viên còn đang ngồi trên ghế nhà trường, em sẽ cố gắng trau dồi bản thân, tích lũy tri thức từng ngày, tham gia vào các hoạt động tình nguyện để góp phần nhỏ vào dựng xây tổ quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bài tập môn Lịch sử Đảng Việt Nam - Khoa lý luận chính trị Học Viện Ngân Hàng

2. Dấu ấn tuổi trẻ Việt Nam trong phòng chống dịch-Lưu Trinh

<http://doanthanhvien.vn/longforms/details?url=dau-an-tuoi-tre-viet-nam-trong-phong-chong-di>

3. Quá trình đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam từ tự phát đến tự giác(1919-1930)

<http://lichsu.tnus.edu.vn/chi-tiet/534-Qua-trinh-dau-tranh-cua-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam--tu-tu-phat-den-tu-giac-1919-1930>

4. <https://wikiluat.com/2021/08/01/chu-nghia-mac-lenin-ket-hop-voi-phong-trao-cong-nhan-va-phong-trao-yeu-nuoc-da-dan-toi-viec-thanh-lap-dang-cong-san-dong-duong-vao-dau-nam-1930/>